TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 223/2026/HSPT-CTN
Ngày: 02/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Trần Hoài Sơn**

Các Thẩm phán: Ông **Ngô Hà Nam**

Bà **Thái Thị Phi Yến**

- Thư ký phiên toà ghi biên bản phiên toà: Bà **Trương Thị Hồng Hằng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Phan Ngọc Đức** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 185/2026/TLPTHS-CTN ngày 03/6/2026 đối với bị cáo Trần Quan T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Lê Tấn Nhật H, Nguyễn Hồ Anh T1, Nguyễn Văn Đình V, Phùng Võ Hoàng V1, Trần Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2026/HS-ST ngày 21/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Tấn Nhật H, sinh ngày 20 tháng 02 năm 2008 tại thành phố Đà Nẵng; Hộ khẩu thường trú: Tổ H, phường H, thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: khối phố T, phường Đ, thành phố Đà Nẵng; Căn cước công dân: 049208002352, cấp ngày 12/4/2023, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH của Bộ C3; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: công nhân; con ông Lê Tấn C, sinh năm 1980 và bà Lê Thị Thanh H1, sinh năm 1981; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 10/11/2025, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự, hiện vụ án đang trong giai đoạn điều tra.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Tạm giam" từ ngày 13/12/2025; đến ngày 10/02/2026, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh". Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Hồ Anh T1, sinh ngày 02 tháng 11 năm 2007 tại thành phố Đà Nẵng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố T, phường Đ, thành phố Đà Nẵng; Căn cước công dân: 049207009205, cấp ngày 27/12/2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH của Bộ C3; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: công nhân; con ông Nguyễn Anh T2, sinh năm 1983 và bà Hồ Thị D, sinh năm 1987. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Tạm giam" từ ngày 13/12/2025 đến ngày 10/02/2026 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh". Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên toà.

3. Nguyễn Văn Đình V, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2008 tại thành phố Đà Nẵng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố H, phường Đ, thành phố Đà Nẵng; Căn cước công dân: 049208009801, cấp ngày 07/4/2023, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH của Bộ C3; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12 Nghề nghiệp: học sinh; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1969 và bà Trần Thị P, sinh năm 1972; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trử" kể từ ngày 08/12/2025 đến nay.

4. Phùng Võ Hoàng V1, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2007 tại thành phố Đà Nẵng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố H, phường Đ, thành phố Đà Nẵng; Căn cước công dân: 049207000852, cấp ngày 01/5/2024, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH của Bộ C3; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Phùng Công Ấ, sinh năm 1982 và bà Võ Thị Thúy N, sinh năm 1984; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất,

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Tạm giam" từ ngày 13/12/2025 đến ngày 10/02/2026 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp "Bảo lĩnh". Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên toà.

5. Trần Văn Q, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2008 tại thành phố Đà Nẵng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố H, phường Đ, thành phố Đà Nẵng; Căn cước công dân: 049208004386, cấp ngày 01/4/2023, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH của Bộ C3; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Nhân viên nhà hàng; Con ông Trần L, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1977; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Tạm giam" từ ngày 13/12/2025 đến ngày 21/01/2026, được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp "Bảo lĩnh". Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trứ". Có mặt tại phiên toà.

**** Những người đại diện hợp pháp cho các bị cáo:***

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Tấn Nhật H:* Ông **Lê Tấn C**, sinh năm 1980. Địa chỉ: K phố T, phường Đ, thành phố Đà Nẵng (là cha ruột của bị cáo Lê Tấn Nhật H). Có mặt

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Văn Q:* Ông **Trần L**, sinh năm 1966. Địa chỉ: Khối phố H, phường Đ, thành phố Đà Nẵng (là cha ruột của bị cáo Trần Văn Q). Có mặt

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Đình V:* Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1969. Địa chỉ: Khối phố H, phường Đ, thành phố Đà Nẵng (là cha ruột của bị cáo Nguyễn Văn Đình V). Có mặt.

**** Người bào chữa cho các bị cáo** Nguyễn Văn Đình V, Trần Văn Q:* Ông **Nguyễn Trí B** - Trợ giúp viên Trung tâm T9 thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

**** Người làm công tác xã hội tham gia tố tụng***: Ông **Nguyễn Hữu T3**, sinh năm 1982. Chức vụ: Chuyên viên Phòng văn hoá - xã hội phường Đ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ngoài ra, còn có 03 (ba) bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/5/2025, Nguyễn Hồ Anh T1 điều khiển xe môtô hiệu Sirius màu đen mang BKS 92D1-885.20 (xe này do ông Nguyễn Anh T2 là cha ruột của Tủ đứng T4 chủ sở hữu) đến quán nước bà C1 tại ngã ba T thuộc phường Đ, thành phố Đà Nẵng để uống nước cùng với nhóm bạn học cũ. Tại đây, T1 gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn Đ V tới quán nước bà C1 để uống nước. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Phùng Võ Hoàng V1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen bạc mang BKS: 92CA-110.13 do Phùng Võ Hoàng V1 đứng tên chủ sở hữu chở Nguyễn Lê Văn T5; Trần Văn H3 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen vàng mang BKS: 92CA-161.34 (xe này do ông Trần Văn B1 - là cha ruột của Trần Văn H3 đứng tên chủ sở hữu) chở Nguyễn Chí H4 ngồi giữa và Nguyễn Văn Đ V ngồi sau cùng đến quán bà C1 để uống nước nhưng không ngồi chung bàn với Nguyễn Hồ Anh T1 do lúc này T1 đang ngồi cùng với bạn học cũ. Một lúc sau, Trần Quan T, Đặng Ngọc T6, Lê Tấn Nhật H, Huỳnh Bá T7, Lê Nhật K, Trần Văn Q cũng đến quán bà C1 để uống nước. Trong lúc ngồi chơi tại quán

nước bà C1 và nói chuyện với nhau, cả nhóm nhớ lại việc bị nhóm thanh niên "Gia Thịnh" ở thành phố H (cũ) đuổi đánh trước đó nên cùng nhau thống nhất đi xuống H tìm nhóm Gia T8 để đánh trả thù. Lúc này, Nguyễn Chí H4 lo sợ nên lấy cớ nói mẹ gọi về, không tham gia cùng nhóm và nhờ Trần Văn H3 chở về nhà. Sau đó, cả nhóm bàn bạc và chia nhau đi lấy hung khí như sau: T1 điều khiển xe môtô hiệu Sirius màu đen mang BKS 92D1-885.20 về nhà cất và lấy 01 cái ná cao su Vip12, sau đó K điều khiển xe đến nhà T1 chở T1 quay lại ngã ba T; T chở T8 về nhà T8 lấy 01 cái ná cao su Vip10 và 01 cây kiếm N; V1 chạy về khu nhà hoang gần nhà V lấy 01 con dao tự chế của V cất giấu tại đó; K lấy trong cốp xe của K ra 01 bình xịt hơi cay đưa cho T7 cầm sử dụng. Sau khi lấy hung khí xong, cả nhóm tập trung về lại ngã ba T.

Lúc này, nhóm còn lại 11 người gồm: Trần Quan T, Lê Tấn Nhật H, Huỳnh Bá T7, Đặng Ngọc T6, Lê Nhật K, Nguyễn Hồ Anh T1, Trần Văn H3, Nguyễn Văn Đình V, Phùng Võ Hoàng V1, Trần Văn Q và Nguyễn Lê Văn T5. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, cả nhóm chia nhau điều khiển trên 06 xe mô tô và cầm theo hung khí cụ thể như sau:

- Trần Quan T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu xám mang BKS: 43AC-088.43 (xe này do Trần Quan T đứng tên chủ sở hữu) chở Đặng Ngọc T6 ngồi sau cầm theo 01 cái ná cao su Vip10 có đèn ngắm laze và 01 cây kiếm N (các hung khí này của T6).

- Trần Văn H3 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen vàng mang BKS: 92CA-161.34 (xe này do ông Trần Văn B1; là cha ruột của Văn H3 đứng tên chủ sở hữu) chở Nguyễn Văn Đ V ngồi sau cầm 01 con dao tự chế (hung khí này của V).

- Lê Nhật K điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen vàng mang BKS: 92D1-885.13 (xe này do ông Lê Công K1 - là ba ruột của K đứng tên chủ sở hữu) chở Nguyễn Hồ Anh T1 ngồi sau cầm 01 cái ná cao su Vip12 có đèn ngắm laze (hung khí này của T1).

- Lê Tấn Nhật H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen bạc mang BKS: 92CA-160.26 (xe này do ông Lê Tấn C - là ba ruột của Nhật H đứng tên chủ sở hữu) chở Huỳnh Bá T7 ngồi sau cầm 01 bình xịt hơi cay (hung khí này của K đưa cho T7 cầm).

- Trần Văn Q điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc mang BKS: 92D1-427.79 (xe này do ông Trần L1 là anh trai của Trần Văn Q đứng tên chủ sở hữu) chở Nguyễn Lê Văn T5 ngồi sau không cầm theo hung khí gì.

Phùng Võ Hoàng V1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen bạc mang BKS: 92CA-110.13 (xe này do V1 đứng tên chủ sở hữu) đi một mình không cầm theo hung khí gì.

Cả nhóm điều khiển xe chạy trên đường L (theo hướng từ ngã ba T đi thành phố H) đến cầu Đ rồi rẽ vào đường C theo hướng thẳng vào đường T, trung tâm thành phố H (cũ). Trong quá trình di chuyển trên các tuyến đường, cả nhóm điều khiển xe

dàn hàng ngang, chạy xe tốc độ cao từ 70-80km/h, lạng lách, nẹt pô gây mất an ninh trật tự, nhằm mục đích để nhóm Gia T8 thấy thì ra mặt và đánh trả thù. Khi cả nhóm chạy đến ngã tư đường T và đường H thuộc phường H, thành phố Đà Nẵng, Lê Nhật K nhìn thấy tại quán nước của anh Nguyễn C2 ở vỉa hè trước trụ sở Tòa án nhân thành phố H (cũ) có một nhóm thanh niên khoảng 06 người đang ngồi uống nước tại đây. K nhận ra trong nhóm này có người thanh niên tên Gia T8 nên hô to: "Gia Thịnh kìa", cả nhóm nghe vậy thì chạy xe đến rồi xông về phía nhóm thanh niên kia đang ngồi. Huỳnh Bá T7 dùng bình xịt hơi cay xịt về phía nhóm thanh niên này làm mọi người trong quán bỏ chạy tán loạn. Lúc này, Nguyễn Văn Đình V nhìn thấy Gia T8 bỏ chạy trên đường H hướng về phố C nên V cầm con dao tự chế đuổi theo phía sau Gia T8 thì Gia T8 trèo qua hàng rào của Tòa án chạy trốn, V thấy vậy nên không đuổi theo nữa. Tại thời điểm T7 dùng bình xịt hơi cay xịt về phía nhóm thanh niên G, anh Trần Anh H5 cũng đang ngồi uống nước cùng với bạn tại quán anh C2 và ngồi bàn bên cạnh nhóm G, anh Trần Anh H5 nhìn thấy các nhóm đánh nhau nên hoảng sợ và đứng dậy bỏ chạy trên đường H hướng về phố cổ H. Lúc này, Trần Quan T nhìn thấy anh Trần Anh H5 chạy cùng hướng với Gia T8 nên T giật cây kiếm từ tay Đặng Ngọc T6 rồi đuổi theo Trần Anh H5 và chém nhiều nhát trúng vào tay và lưng của Trần Anh H5. Khi V không đuổi theo Gia T8 nữa, V quay lại và nhìn thấy T đang chém Trần Anh H5 nên V cầm dao (lật ngược lưỡi dao lại) dùng sống dao chém trúng vào người Trần Anh H5. Lê Nhật K đang ngồi trên xe và nhìn thấy Anh H5 không phải cùng nhóm của Gia T8 nên hô tô: "Không phải không phải, nhầm rồi". T, V nghe vậy thì dừng lại và không chém Anh H5 nữa. Sau đó, cả nhóm tập trung tại ngã tư đường T và đường H, T7 trả lại bình xịt hơi cay cho K, cả nhóm chia nhau điều khiển xe về lại ngã ba T như lúc ban đầu từ ngã ba T đi xuống thành phố H (cũ). Chỉ khác là lúc về Trần Văn Q điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc mang BKS: 92D1-427.79 đi một mình không cầm theo hung khí gì, Phùng Võ Hoàng V1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen bạc mang BKS: 92CA-110.13 chở Nguyễn Lê Văn T5 ngồi sau không cầm theo hung khí gì. Trong lúc di chuyển trên đường L đoạn đường từ biển A đến ngã ba T, Lê Nhật K vứt bình xịt hơi cay lại bên đường (K không nhớ vị trí vứt cụ thể do lúc đó K còn hoảng sợ và thời gian xảy ra đã lâu). Khi cả nhóm về tới ngã ba T thì giải tán, T1 đem 01 cái ná cao su Vip12 về nhà cất giấu, T8 đem 01 cái ná cao su Vip10 và 01 cây kiếm N về nhà cất giấu, V đem 01 con dao tự chế về khu nhà hoang gần nhà V cất giấu. Đến ngày 26/5/2025, qua công tác quản lý nhóm thanh thiếu niên có biểu hiện tụ tập, vi phạm pháp luật trên địa bàn, Công an phường Đ (cũ) mời các đối tượng đến trụ sở để làm việc và các đối tượng Nguyễn Hồ Anh T1, Đặng Ngọc T6, Nguyễn Văn Đình V đã tự nguyện giao nộp các hung khí trên. Đối với anh Trần Anh H5, sau khi bị nhóm thanh niên này dùng hung khí đánh gây thương tích, anh H5 được mọi người đưa đến bệnh viện H6 cấp cứu, điều trị. Ngày 27/8/2025, anh Trần Anh H5 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 15/12/2025, anh Trần Anh H5 tự nguyện có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự. Tại Biên bản xác minh ngày 25/10/2025 tại Công an phường H, thành phố Đà Nẵng, ông Nguyễn Văn Q1 – Phó Trưởng Công an phường H cung cấp thông tin như sau: vụ án xảy ra vào thời điểm khoảng từ 23 giờ 15 phút đến 23

giờ 19 phút ngày 24/5/2025 tại ngã tư T - H thuộc phường H, thành phố Đà Nẵng. Nhóm thanh niên khoảng hơn 10 người chạy xe tốc độ cao nẹt pô, dùng hung khí vô cớ xông vào quán nước đuổi đánh, chém những khách trong quán. Vụ việc làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho nhóm khách tại quán và làm ảnh hưởng đến việc kinh doanh bình thường của quán nước.

Qua làm việc, anh Nguyễn C2 - chủ quán nước ở vỉa hè trước trụ sở Tòa án nhân thành phố Hội An (cũ) cung cấp thông tin: vào khoảng hơn 23 giờ ngày 24/5/2025, anh C2 đang giúp mẹ bán quán nước ở góc ngã tư đường T - H thì có một nhóm thanh niên điều khiển từ 4 -5 xe máy chạy tốc độ cao, nẹt pô, cầm hung khí xông vào đuổi chém những người khách đang ngồi uống nước tại quán của anh. Lúc này, nhóm khách khoảng 10 người đang ngồi trong quán bỏ chạy nhiều hướng, có một thanh niên bị chém vào tay gây thương tích chảy máu. Riêng một số khách lớn tuổi thì nghĩ không liên quan nên ngồi né qua một bên.

Trong quá trình điều tra, Đặng Ngọc T6, Lê Nhật K, Trần Văn H3, Trần Quan T, Lê Tấn Nhật H, Huỳnh Bá T7, Nguyễn Hồ Anh T1, Nguyễn Văn Đình V, Phùng Võ Hoàng V1, Trần Văn Q và Nguyễn Lê Văn T5 đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

* Kết luận giám định thương tích:

- Căn cứ Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 157/KLTTCT-TTPYĐN ngày 16/09/2025 của Trung tâm pháp y thành phố Đ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Anh H5 tại thời điểm giám định 05%.

- Căn cứ Kết luận giám định số 1977/KL-KTHS ngày 29/10/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

+ 01 (một) cây kiếm có tổng chiều dài 93,5cm, phần lưỡi kiếm dài 70cm, phần cán dài 23,5cm, bên ngoài cán lò dây dù màu đen của Trần Quan T gửi giám định thuộc Phụ lục 3, "Danh mục vũ khí thô sơ" Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C3

+ 01 (một) cái nỏ (ná) màu đen có tổng chiều dài 82cm, phần thân nỏ dài 63cm, mặt trên có cột để chứa các viên bi và lò xo, một đầu thân thân nỏ có gắn bộ phận tay cầm, cò; phần ná là đoạn ống kim loại hình chữ nhật dài 20,5cm (bốp phía ngoài thân nỏ), xung quanh có gắn 04 càng ná lắp 04 bánh cuộn gài dây thép và dây cao su màu đỏ, phía dưới phần ná có tay cầm và vươn bấm để phần ná trượt dọc trên thân nỏ (ra trước hoặc về sau) của Nguyễn Hồ Anh T1 gửi giám định thuộc Phụ lục 3, "Danh mục vũ khí thô sơ" Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C3

+ 01 (một) cái nỏ (ná) màu đen có tổng chiều dài 89,5cm; phần thân nỏ là đoạn ống kim loại dài 60cm với một đầu gắn các bộ phận: cò, xích giữ ve, đèn laser, tay cầm, một đầu gắn kết giữ phần ná bằng nhựa màu xanh đen, phần ná là đoạn ống kim loại với một đầu trượt bên trong thân nó, một đầu phía ngoài có gắn càng ná hình chữ "X", trên càng ná có 04 đoạn dây cao su màu đỏ liên kết với miếng lót màu đen của

Đặng Ngọc T6 gửi giám định thuộc Phụ lục 3, "Danh mục vũ khí thô sơ" Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C3

+ 01 (một) con dao có tổng chiều dài 54cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 38cm, nơi rộng nhất của lưỡi là 3,5cm, phần cán dao dài 16cm của Nguyễn Văn Đình V gửi giám định theo Phụ lục 5, "Danh mục dao có tính sát thương cao" Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C3.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2026/HS-ST ngày 21/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ: Các điểm a, b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; năm 2025). Điều 179, Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tấn Nhật H, Nguyễn Hồ Anh T1, Nguyễn Văn Đình V, Phùng Võ Hoàng V1, Trần Văn Q phạm tội: "Gây rối trật tự công cộng".

- Xử phạt: Bị cáo **Lê Tấn Nhật H** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án trừ đi thời gian đã bị tạm giam từ ngày 13/12/2025 đến ngày 10/02/2026.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Đình V** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn Q** 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án trừ đi thời gian đã tạm giam từ ngày 13/12/2025 đến ngày 21/01/2026

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hồ Anh T1** 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án trừ đi thời gian đã tạm giam từ ngày 13/12/2025 đến ngày 10/02/2026.

- Xử phạt: Bị cáo **Phùng Võ Hoàng V1** 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án trừ đi thời gian đã tạm giam từ ngày 13/12/2025 đến ngày 10/02/2026.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo khác, án phí và quyền kháng cáo.

** Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo có kháng cáo:*

- Ngày 03/5/2026, bị cáo Lê Tấn Nhật H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 24/4/2026, bị cáo Nguyễn Văn Đình V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 24/4/2026, bị cáo Nguyễn Hồ Anh T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

- Ngày 24/4/2026, bị cáo Phùng Võ Hoàng V1 có đơn kháng cáo xin phạt tiền hoặc và được hưởng án treo.

- Ngày 24/4/2026, bị cáo Trần Văn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Các bị cáo Lê Tấn Nhật H, Nguyễn Hồ Anh T1 rút toàn bộ kháng cáo;

- Các bị cáo Nguyễn Văn Đình V, Phùng Võ Hoàng V1, Trần Văn Q giữ nguyên kháng cáo và xin được hưởng án treo.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau*:

- *Về thủ tục:* Đơn kháng cáo của các bị cáo có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và trong thời hạn nên đảm bảo hợp lệ.

- *Về nội dung kháng cáo:*

+ Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Tấn Nhật H, Nguyễn Hồ Anh T1 do các bị cáo rút kháng cáo.

+ Đối với kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đình V, Phùng Võ Hoàng V1, Trần Văn Q thì thấy: Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2026/HSST ngày 21/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo về tội "Gây rối trật từ công cộng" theo điểm a, b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và người đại diện hợp pháp cùng như người bào chữa, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn Đình V, Trần Văn Q và người đại diện hợp pháp cho các bị cáo thống nhất về tội danh, điều luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã áp dụng đối với các bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt đã áp dụng đối với các bị cáo có phần nhiêm khắc, các bị cáo khi phạm tội đang ở tuổi chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên xử cho các bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đều thừa nhận hành vi phạm tội, thấy được lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử xử cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Lê Tấn Nhật H, Nguyễn Hồ Anh T1, Nguyễn Văn Đình V, Phùng Võ Hoàng V1, Trần Văn Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có đủ cơ sơ để xác

định: Do có mâu thuẫn từ trước với nhóm thanh niên G ở thành phố H (cũ) nên vào đêm ngày 24/5/2025, Trần Quan T, Lê Tấn Nhật H, Huỳnh Bá T7, Đặng Ngọc T6, Lê Nhật K, Nguyễn Hồ Anh T1, Trần Văn H3, Nguyễn Văn Đình V, Phùng Võ Hoàng V1, Trần Văn Q, Nguyễn Lê Văn T5 cùng nhau bàn bạc, thống nhất và chia nhau chuẩn bị hung khí, xe môtô để đi xuống thành phố H (cũ) tìm nhóm thanh niên Gia T8 đánh trả thù. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, cả nhóm điều khiển xe chạy trên đường L (theo hướng từ ngã ba T đi thành phố H) đến cầu Đ rồi rẽ vào đường C. Trong quá trình di chuyển trên các tuyến đường, cả nhóm điều khiển xe dàn hàng ngang, chạy xe tốc độ cao từ 70-80km/h, lạng lách, nẹt pô gây mất an ninh trật tự. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến ngã tư đường T - H, Lê Nhật K phát hiện nhóm thanh niên Gia T8 đang ngồi uống nước ở quán vỉa hè trước trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An cũ) nên hô to cho cả nhóm biết. Sau đó, T7 dùng bình xịt hơi cay xịt về phía nhóm thanh niên Gia T8, T cầm kiếm, V cầm dao đuổi theo các thanh niên trong nhóm Gia T8 và chém Trần Anh H5 gây thương tích 05%. Ngày 15/12/2025, anh Trần Anh H5 tự nguyện có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2026/HS-ST ngày 21/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng xét xử các bị cáo Lê Tấn Nhật H, Nguyễn Hồ Anh T1, Nguyễn Văn Đình V, Phùng Võ Hoàng V1, Trần Văn Q về tội "Gây rối trật từ công cộng" theo điểm a, b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Lê Tấn Nhật H, Nguyễn Hồ Anh T1 tự nguyện rút đơn kháng cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Lê Tấn Nhật H, Nguyễn Hồ Anh T1 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm a, b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm số 68/2026/HS-ST ngày 21/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng về hình phạt đối với các bị cáo Lê Tấn Nhật H, Nguyễn Hồ Anh T1 có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đình V, Phùng Võ Hoàng V1, Trần Văn Q xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an ninh trật tự chung, vi phạm nếp sống văn minh, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, ảnh hưởng an toàn xã hội tại nơi công cộng, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Đặc biệt địa bàn H là nơi môi trường du lịch, giao lưu văn hoá với nhiều địa phương gây nên tâm lý hoang mang, lo sợ đến du khách, ảnh hưởng xấu đến môi trường du lịch. Hành vi gây rối trật tự công cộng của các bị cáo và đồng phạm trong vụ án đã có sự bàn bạc, chia nhau chuẩn bị công cụ, điều khiển xe mô tô chạy với tốc độ cao, lạng lách, nẹt bô, cầm hung khí xông vào đuổi chém những người khách đang ngồi uống nước gây mất trật tự an ninh, hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Do vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm

tội của các bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được hưởng theo quy định của pháp luật và nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại chương XII Bộ luật Hình sự, Chương VI Luật Tư pháp người chưa thành niên. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và đề nghị của người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Các bị cáo Lê Tấn Nhật H, Nguyễn Hồ Anh T1 rút kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Do kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đình V, Phùng Võ Hoàng V1, Trần Văn Q không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự; Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 185/2026/TLPTHS-CTN ngày 03/6/2026 đối với các bị cáo **Lê Tấn Nhật H, Nguyễn Hồ Anh T1** phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm a, b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Bản án sơ thẩm số 68/2026/HS-ST ngày 21/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng về hình phạt đối với các bị cáo **Lê Tấn Nhật H, Nguyễn Hồ Anh T1** có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

2. Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Văn Đình V, Phùng Võ Hoàng V1, Trần Văn Q**; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 68/2026/HSST ngày 21/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng về hình phạt đối với các bị cáo.

3. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 179, Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Đình V** 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn Q** 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án trừ đi thời gian đã tạm giam từ ngày 13/12/2025 đến ngày 21/01/2026.

- Xử phạt: Bị cáo **Phùng Võ Hoàng V1** 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án trừ đi thời gian đã tạm giam từ ngày 13/12/2025 đến ngày 10/02/2026.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo **Nguyễn Văn Đình V**, **Phùng Võ Hoàng V1**, **Trần Văn Q** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV - CATP Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 10;
- VKSND khu vực 10;
- Toà án nhân dân khu vực 10;
- Vụ GĐKT I - TAND tối cao;
- Phân trại tạm giam khu vực Tam Kỳ, CATP Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoài Sơn